CanadianSolar

HOANGGIA
SMART ENERGY

HiKu

TẤM PIN POLY PERC CÔNG SUẤT SIÊU CAO
395 W ~ 415 W
CS3W-395|400|405|410|415P

CÔNG SUẤT CAO HƠN

- Công suất cao hơn 24% so với tấm pin thông thường
- Giảm chi phí điện LCOE đến 4.5%
  Giảm giá thành hệ thống đến 2.7%
- Nhiệt độ hoạt động thấp: 42 ± 3 °C
  Hệ số suy giảm công suất (Pmax) theo nhiệt độ thấp: -0.37 % / °C
- Khả năng chịu che bóng tốt hơn

TIN CẬY HƠN

- Giảm dòng điện, giảm nhiệt độ hot-spot (điểm nóng cục bộ)
- Giảm thiểu micro-crack.
  Tăng độ tin cậy cho tấm pin.
- Chịu tải trong tuyết đến 5400 Pa,
  Tải trọng gió đến 3600 Pa*

** Thông tin chi tiết xem tài liệu hướng dẫn sử dụng*

25 years — **Bảo hành công suất đầu ra 25 năm***

12 years — **Tăng thời gian bảo hành đến 12 năm***

**Dựa theo điều kiện bảo hành của Canadian Solar*

CHỨNG CHỈ HỆ THỐNG QUẢN LÝ *

ISO 9001:2015 / Tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng
ISO 14001:2015 / Tiêu chuẩn cho hệ thống quản lý môi trường
OHSAS 18001:2007 / Tiêu chuẩn quốc tế về an toàn lao động và sức khỏe

CHỨNG CHỈ CHẤT LƯỢNG SẢN PHẨM *

IEC 61215 / IEC 61730: VDE / CE / MCS / KS / INMETRO
UL 1703 / IEC 61215 performance: CEC listed (US)
IEC 61701 ED2: VDE / IEC 62716: VDE / IEC 60068-2-68: SGS
UL 1703: CSA / Take-e-way

** Các yêu cầu về chứng chỉ sẽ khác nhau theo từng thị trường, vui lòng liên hệ đại diện của Canadian Solar tại khu vực để được tư vấn chi tiết.*

CANADIAN SOLAR Cam kết cung cấp các sản phẩm chất lượng cao và các giải pháp, dịch vụ tin cậy đến khách hàng trên toàn thế giới.
Nhà cung cấp tấm pin được xếp hạng số 1 về tỉ lệ giữa chất lượng và hiệu suất trên giá, được khảo sát bởi đơn vị độc lập IHS Module Customer Insight Survey.
Là nhà sản xuất tấm pin hàng đầu thế giới, đồng thời là nhà phát triển dự án với tổng công suất hơn 38 GW từ năm 2001.

CANADIAN SOLAR INC.
545 Speedvale Avenue West, Guelph, Ontario N1K 1E6, Canada, www.canadiansolar.com, support@canadiansolar.com

BẢN VẼ KẾT CẤU TẤM PIN (mm)

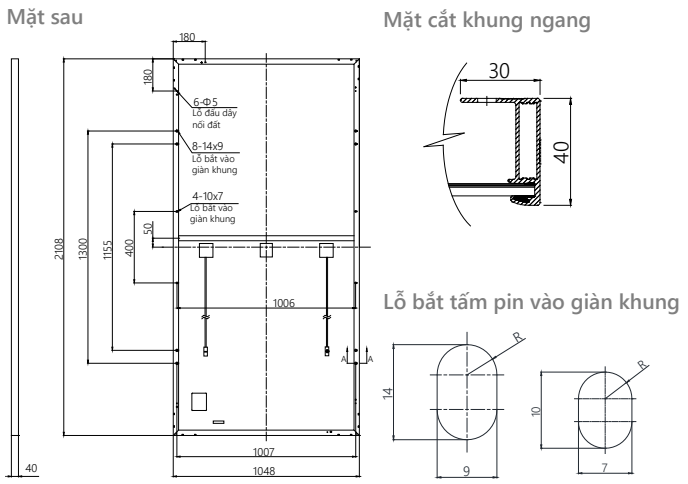

CS3W-400P / ĐỒ THỊ I-V

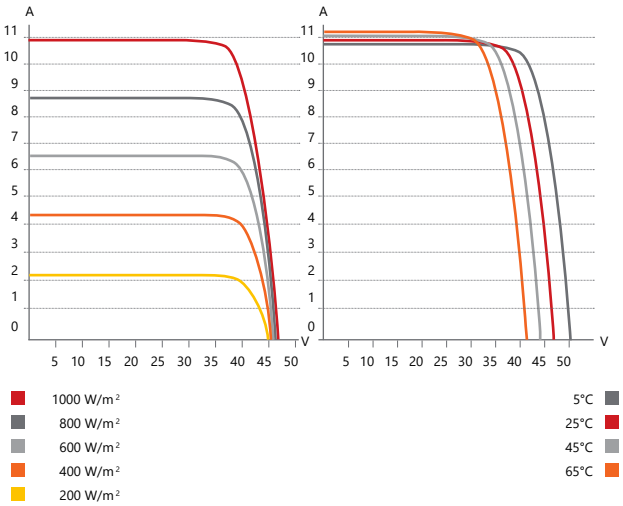

THÔNG SỐ KỸ THUẬT | ĐIỀU KIỆN CHUẨN*

CS3W	395P	400P	405P	410P	415P
Công suất cực đại (Pmax)	395 W	400 W	405 W	410 W	415 W
Điện áp tại công suất đỉnh (Vmp)	38.5 V	38.7 V	38.9 V	39.1 V	39.3 V
Dòng điện tại công suất đỉnh (Imp)	10.26 A	10.34 A	10.42 A	10.49 A	10.56 A
Điện áp hở mạch (Voc)	47.0 V	47.2 V	47.4 V	47.6 V	47.8 V
Dòng điện ngắn mạch (Isc)	10.82 A	10.90 A	10.98 A	11.06 A	11.14 A
Hiệu suất tấm pin	17.88%	18.11%	18.33%	18.56%	18.79%
Ngưỡng nhiệt độ hoạt động	-40°C ~ +85°C				
Điện áp hệ thống tối đa	1500V (IEC/UL) or 1000V (IEC/UL)				
Tiêu chuẩn chống cháy	TYPE 1 (UL 1703) or CLASS C (IEC 61730)				
Dòng điện cầu chì cực đại	20 A				
Phân loại	Class A				
Dung sai công suất	0 ~ + 5 W				

* Trong điều kiện tiêu chuẩn, bức xạ mặt trời là 1000 W/m², áp suất khí quyển là 1.5 AM, nhiệt độ tế bào quang điện là 25°C

THÔNG SỐ KỸ THUẬT CƠ KHÍ

Đặc tính	Thông số
Loại tế bào quang điện	Đa tinh thể
Cách bố trí	144 [2 X (12 X 6)]
Kích thước	2108 X 1048 X 40 mm (83.0 X 41.3 X 1.57 in)
Trọng lượng	24.9 kg (54.9 lbs)
Bảo vệ mặt trước	Kính cường lực 3.2 mm
Khung	Nhôm Anode hóa, gia cường bằng thanh ngang
Hộp đấu dây	IP68, 3 bypass diodes
Dây cáp	4 mm² (IEC), 12 AWG (UL)
Chiều dài cáp (kể cả đầu nối)	Dọc: 500 mm (19.7 in) (+) / 350 mm (13.8 in) (-); ngang: 1400 mm (55.1 in); Đấu nhảy bước: 1670 mm (65.7 in)*
Đầu kết nối	Dòng T4 hoặc H4 UTX hay MC4-EVO2
Quy cách đóng gói	27 tấm/pallet
Mỗi Container (40' HQ)	594 tấm

* Để biết thêm thông tin chi tiết, vui lòng liên hệ đại diện bán hàng và kỹ thuật Canadian Solar tại khu vực

THÔNG SỐ KỸ THUẬT ĐIỀU KIỆN THƯỜNG | NMOT*

CS3W	395P	400P	405P	410P	415P
Công suất cực đại (Pmax)	294 W	297 W	301 W	305 W	308 W
Điện áp tại công suất đỉnh (Vmp)	35.8 V	36.0 V	36.1 V	36.3 V	36.5 V
Dòng điện tại công suất đỉnh (Imp)	8.21 A	8.27 A	8.33 A	8.39 A	8.45 A
Điện áp hở mạch (Voc)	44.1 V	44.3 V	44.4 V	44.6 V	44.8 V
Dòng điện ngắn mạch (Isc)	8.73 A	8.79 A	8.86 A	8.92 A	8.99 A

*Trong điều kiện thường, bức xạ mặt trời là 800 W/m², áp suất khí quyển là 1.5 AM, nhiệt độ môi trường là 20°C, tốc độ gió là 1 m/s.

ĐẶC TÍNH THAY ĐỔI THEO NHIỆT ĐỘ

Đặc tính	Thông số
Hệ số nhiệt độ của Pmax	-0.37 % / °C
Hệ số nhiệt độ của Voc	-0.29 % / °C
Hệ số nhiệt độ của Isc	0.05 % / °C
Nhiệt độ vận hành bình thường	42 ± 3°C

CÔNG TY TNHH NĂNG LƯỢNG THÔNG MINH HOÀNG GIA

Số 703 Thiên Lôi, P. Vĩnh Niệm, Q. Lê Chân, Tp. Hải Phòng

hgsolar.vn@gmail.com

0913.385.368

www.hgsolar.vn

** Các thông số kỹ thuật và tính năng chính trong tài liệu này có thể thay đổi đôi chút vì chúng tôi vẫn luôn cải tiến sản phẩm. Canadian Solar có quyền thay đổi các thông tin này mà không cần thông báo. Các tấm pin của Canadian Solar nên được vận chuyển và lắp đặt bởi các kỹ sư có trình độ chuyên môn. Vui lòng đọc kỹ hướng dẫn lắp đặt và an toàn trước khi sử dụng.*